

Bản án số: **98/2024/HS-ST**
Ngày: 17/07/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hồng Hải
Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 8 năm 2002. Tại: tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ N; Số CCCD: 034202007640; cấp ngày 02/07/2021; Nơi cấp: Cục C1; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; Tạm trú: Không có. Con ông: Đỗ Xuân Đ (sinh năm: 1960) và bà: Mai Thị H (sinh năm 1972). Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/04/2024, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Ông **Lê Như T**, sinh năm 1997; Địa chỉ: 2 T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Xuân C**, sinh năm: 1984; Địa chỉ: phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2/ Bà **Đỗ Thị Thùy T1**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2022, Đỗ Xuân L làm nhiếp ảnh cùng với anh Lê Như T và thường xuyên đến nhà anh T ở số 236/22 Trần Cao V nên biết nhà có để nhiều phụ kiện, tài sản liên quan đến nhiếp ảnh có giá trị.

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 03 giờ đêm ngày 19/10/2023, L đi bộ đến phòng trọ của anh T ở số 236/22 Trần Cao V thấy nhà còn sáng đèn nên đứng bên ngoài đợi. Khi thấy nhà tắt điện, L đợi thêm 15 phút nữa để anh T ngủ say. Sau đó, L trèo tường rào vào sân nhà, thấy cửa chính không khóa nên L vào phòng khách lấy trộm các tài sản đang để tại tủ chống ẩm gồm: 01 máy ảnh Sony A7 mark III (*kèm 02 viên pin của máy đang sạc trên tủ chống ẩm*), 01 ống kính máy ảnh hiệu Sony 24-70 Gm F2.8 và 01 bộ F1 DJI Air 2S Basic. Sau đó, L trèo qua lại tường rào về phòng trọ ở số F H, thành phố Đà Nẵng cất giấu tài sản vừa trộm cắp, đối với 01 bộ Flycam Lượng lấy bao nilong bọc lại và đem cất giấu tại bãi đất trống bên cạnh dãy trọ. Cùng ngày, anh T phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an phường T trình báo.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, L đến cửa hàng mua bán máy ảnh và các loại phụ kiện ở số C N, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam do anh Nguyễn Xuân C (làm chủ bán 01 máy ảnh Sony A7 mark III (*kèm 02 viên pin*) và 01 ống kính máy ảnh hiệu Sony 24-70 Gm F với giá 28.500.000đồng, anh C đã bán các tài sản trên cho khách vắng lai. Sau đó, L lên mạng xã hội facebook đăng bán 01 bộ F, L đến bãi đất trống lấy bộ F1 rồi bắt xe đi thành phố Hồ Chí Minh bán cho 01 nam thanh niên (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) với giá 11.000.000đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp, L tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 05/11/2023, L đến Công an quận T để đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nêu trên và giao nộp 39.000.000đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy ảnh Sony A7 mark III trị giá 13.296.500đồng, 01 ống kính máy ảnh hiệu Sony 24-70 Gm F2.8 trị giá

16.446.500đồng và 01 bộ F1 DJI Air 2S Basic trị giá 12.245.000đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là **41.988.000đồng**.

Tổng giá trị tài sản Đỗ Xuân L trộm cắp là: **41.988.000 đồng**.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 12 tháng 06 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về tội danh:** đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Đỗ Xuân L về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Xuân L từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- **Về xử lý vật chứng:**

- 01 USB ghi lại hình ảnh L đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T vào ngày 19/10/2023. Lưu theo hồ sơ vụ án.

- Xét số tiền 39.000.000đồng, Đỗ Xuân L nộp tại cơ quan công an không phải từ tiền bán tài sản trộm cắp mà là gia đình cho để L nộp khắc phục hậu quả. Sau đó, gia đình L đã liên hệ với bị hại và tự nguyện bồi thường số tiền 61.000.000đồng và một cái Flycam. Bị hại đã có đơn xác nhận đã được khắc phục toàn bộ thiệt hại và thống nhất xin bãi nại cho L nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Xuân L 39.000.000 đồng nhưng tiếp tục quy trừ và 01 kính mắt có gọng nhựa trong suốt, tròng kính có màu xanh dương nhạt (*tài sản của L để quên khi bán tài sản trộm cắp ở H*).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Anh Lê Như T đã nhận 61.000.000đồng và 01 bộ Flycam do gia đình L bồi thường, anh T không có yêu cầu gì thêm, đồng thời bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

- **Về án phí:** bị cáo Đỗ Xuân L chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Xuân L nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 19/10/2023, tại nhà số B T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Đỗ Xuân L đã có hành vi trộm cắp 01 máy ảnh Sony A7 mark III, 01 ống kính máy ảnh hiệu Sony 24-70 Gm F2.8 và 01 bộ F1 DJI Air 2S Basic của anh Lê Như T để bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản Lượng trộm cắp là **41.988.000đồng** (*bốn mươi một triệu chín trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Xuân L đã phạm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 12 tháng 06 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân L về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Đỗ Xuân L là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để tham gia lao động kiếm sống nhưng bị cáo lại lười lao động nên tìm sơ hở chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần xét xử nghiêm minh để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định hình phạt:

Bản thân bị cáo Đỗ Xuân L không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự đến cơ quan điều tra đầu thú và gia đình cho tiền nộp khắc toàn bộ thiệt hại cho bị hại được bị hại viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ cho bị cáo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài hình phạt chính, HĐXX áp dụng phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội

[5] Về xử lý vật chứng:

- Xét số tiền 39.000.000đồng, Đỗ Xuân L nộp tại cơ quan công an không phải từ tiền bán tài sản trộm cắp mà là của chị Đỗ Thị Thùy T1 (chị gái) cho để Lượng nộp khắc phục hậu quả. Sau đó, gia đình L đã liên hệ với bị hại và tự nguyện bồi thường số tiền 61.000.000đồng và một cái Flycam. Bị hại đã có đơn xác nhận đã được khắc phục toàn bộ thiệt hại và thống nhất xin bãi nại cho L. Chị trang có trình đơn xin HĐXX xem xét cho nhận lại số tiền trên HĐXX thấy số tiền này chị T1 cho bị cáo đã chuyển dịch quyền tài sản nên nên HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Xuân L 39.000.000 đồng (sau này chị T1 có thể yêu cầu Lượng hoàn trả số tiền trên) và trả 01 kính mắt có gọng nhựa trong suốt, tròng kính có màu xanh dương nhạt cho bị cáo L (*tài sản của L để quên khi bán tài sản trộm cắp ở H*).

- 01 USB ghi lại hình ảnh L đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T vào ngày 19/10/2023. Lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về phần dân sự: Anh Lê Như T đã nhận 61.000.000đồng và 01 bộ Flycam do gia đình L bồi thường, anh T không có yêu cầu gì thêm, đồng thời bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

[7] Các vấn đề khác: Không.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Đỗ Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân L **01** (một năm) **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 04/4/2024.

-Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự phạt bổ sung 5.000.000đồng đối với Đỗ Xuân L.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 USB ghi lại hình ảnh L đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T vào ngày 19/10/2023. Lưu theo hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Xuân L các tài sản sau:

+ Số tiền 39.000.000đồng.Tuy nhiên tiếp tục quy trừ số tiền 39.000.000đồng để đảm bảo thi hành án.

+ 01 kính mắt có gọng nhựa trong suốt, tròng kính có màu xanh dương nhạt cho Đỗ Xuân L

(vật chứng được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê tại biên bản bàn giao ngày 24/6/2024).

3. Án phí: bị cáo Đỗ Xuân L chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 17/07/2024; Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân